

NGHỊ QUYẾT
Về Phát triển thanh niên tỉnh Tiền Giang đến năm 2030

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG
KHÓA X - KỲ HỌP THỨ 5

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thanh niên ngày 16 tháng 6 năm 2020;

*Căn cứ Quyết định số 1331/QĐ-TTg ngày 24 tháng 7 năm 2021 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Chiến lược Phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn
2021 - 2030; Quyết định số 1113/QĐ-BNV ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Nội vụ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược Phát triển thanh
niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030;*

*Xét Tờ trình số 140/TTr-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết về
Phát triển thanh niên tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2021 - 2030; Báo cáo thẩm tra số
50/BC-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Thông qua các quan điểm, mục tiêu phát triển thanh niên tỉnh
Tiền Giang đến năm 2030, cụ thể như sau:**

1. Quan điểm về phát triển thanh niên Tiền Giang

Thanh niên được đặt ở vị trí trung tâm trong chiến lược bồi dưỡng, phát
huy nguồn lực con người. Phát huy vai trò của thanh niên là lực lượng xã hội to
lớn, xung kích, sáng tạo, đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Công tác phát triển thanh niên được tổ chức thực hiện bám sát các quan
điểm, chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển
thanh niên, phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội và đặc điểm của thanh niên
Tiền Giang; kế thừa, phát huy những thành tựu đã đạt được trong quá trình thực
hiện Chương trình Phát triển thanh niên tỉnh Tiền Giang giai đoạn 2011 - 2020.

Nhiệm vụ phát triển thanh niên Tiền Giang được xem là một trong những nội dung của các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh Tiền Giang, phù hợp với mục tiêu phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030.

2. Mục tiêu phát triển thanh niên tỉnh Tiền Giang đến năm 2030

a) Mục tiêu tổng quát

Xây dựng các thể hệ thanh niên tỉnh Tiền Giang phát triển toàn diện, giàu lòng yêu nước, có ý chí tự cường, tự hào dân tộc; có lý tưởng cách mạng, hoài bão, khát vọng vươn lên xây dựng quê hương, đất nước; có đạo đức, ý thức công dân, chấp hành pháp luật; có sức khỏe và lối sống lành mạnh; có văn hóa, kiến thức, trình độ học vấn, kỹ năng sống, nghề nghiệp và việc làm; có ý chí lập thân, lập nghiệp, năng động, sáng tạo, làm chủ khoa học, công nghệ.

Chú trọng phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh, bền vững của đất nước và hội nhập quốc tế. Phát huy tinh thần cống hiến, xung kích, tình nguyện và nâng cao trách nhiệm của thanh niên Tiền Giang trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

b) Mục tiêu cụ thể

- Mục tiêu 1. Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; cung cấp thông tin về tư vấn, hỗ trợ pháp lý cho thanh niên

+ Hàng năm, 100% thanh niên trong lực lượng vũ trang, thanh niên là cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh được tuyên truyền, phổ biến, học tập Nghị quyết của các cấp ủy Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

+ Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên, 80% thanh niên là công nhân, 75% thanh niên nông thôn được trang bị kiến thức về quốc phòng và an ninh.

+ Đến năm 2030, trên 70% thanh niên được tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về chính sách, pháp luật thông qua các ứng dụng pháp luật trực tuyến, mạng xã hội, các phương tiện thông tin đại chúng.

- Mục tiêu 2. Giáo dục, nâng cao kiến thức, kỹ năng; tạo điều kiện để thanh niên bình đẳng về cơ hội học tập, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo

+ Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tại các cơ sở giáo dục, giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh được giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kiến thức pháp luật, kỹ năng sống và kỹ năng mềm.

+ Đến năm 2030, 80% thanh niên trong độ tuổi đạt trình độ trung học phổ thông và tương đương.

+ Đến năm 2030, tăng 15% số thanh niên được ứng dụng, triển khai ý tưởng sáng tạo, công trình nghiên cứu khoa học phục vụ sản xuất và đời sống; tăng 15%

số công trình khoa học và công nghệ do thanh niên chủ trì; tăng 10% số thanh niên làm việc trong các tổ chức khoa học, công nghệ (so với năm 2020).

- Mục tiêu 3. Nâng cao chất lượng đào tạo nghề và tạo việc làm bền vững cho thanh niên; phát triển nguồn nhân lực trẻ chất lượng cao

+ Hàng năm, 100% học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang được giáo dục hướng nghiệp, trang bị kiến thức, kỹ năng về khởi nghiệp trước khi tốt nghiệp; 100% sinh viên của các trường Cao đẳng, Trường Đại học Tiền Giang được trang bị kiến thức về hội nhập quốc tế và chuyển đổi số.

+ Hàng năm, phần đầu ít nhất 30% số ý tưởng, dự án khởi nghiệp của thanh niên là học sinh, sinh viên được kết nối với các doanh nghiệp, quỹ đầu tư mạo hiểm hoặc được hỗ trợ đầu tư từ nguồn kinh phí phù hợp.

+ Đến năm 2030, 80% thanh niên được tư vấn hướng nghiệp và việc làm thông qua các kênh tư vấn trực tiếp, trực tuyến; 60% thanh niên được đào tạo nghề gắn với tạo việc làm, ưu tiên việc làm tại chỗ. Hàng năm, phần đầu có 10.000 thanh niên được giải quyết việc làm.

+ Đến năm 2030, tỷ lệ thanh niên thất nghiệp ở đô thị dưới 7%; tỷ lệ thanh niên thiếu việc làm ở nông thôn dưới 6%.

+ Đến năm 2030, có ít nhất 70% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sử dụng ma túy, thanh niên là nạn nhân của tội phạm buôn bán người, thanh niên vi phạm pháp luật được bồi dưỡng kỹ năng sống, lao động và hòa nhập cộng đồng. Phần đầu tạo việc làm ổn định cho 20% thanh niên là người khuyết tật, người nhiễm HIV, người sau cai nghiện, sau cải tạo.

- Mục tiêu 4. Bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe cho thanh niên

+ Hàng năm, trên 70% thanh niên được trang bị kiến thức, kỹ năng rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe; chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục, sức khỏe tâm thần; dân số và phát triển; bình đẳng giới và phòng chống bạo lực trên cơ sở giới; bạo lực gia đình, bạo lực học đường, xâm hại tình dục; HIV/AIDS và các biện pháp phòng, chống HIV/AIDS (trong đó: tỷ lệ thanh niên là học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục phải đạt 100%; tỷ lệ thanh niên trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp phải đạt trên 90%).

+ Hàng năm, trên 60% thanh niên được cung cấp thông tin và tiếp cận các dịch vụ thân thiện về tư vấn, chăm sóc sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục; 90% cặp nam, nữ thanh niên được tư vấn, khám sức khỏe trước khi kết hôn; 100% nữ thanh niên được tiếp cận thuận tiện với các biện pháp tránh thai hiện đại, phòng tránh vô sinh và hỗ trợ sinh sản.

+ Hàng năm, 100% thanh niên là học sinh, sinh viên tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe ban đầu; trên 90% thanh niên công nhân làm việc

tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Tiền Giang được khám sức khỏe và chăm sóc y tế định kỳ.

- Mục tiêu 5. Nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần cho thanh niên

+ Hàng năm, trên 80% thanh niên ở đô thị; 70% thanh niên ở nông thôn được tạo điều kiện tham gia các hoạt động văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao, hoạt động sinh hoạt cộng đồng ở nơi học tập, làm việc và cư trú.

+ Đến năm 2030, ít nhất 50% thanh niên sử dụng thành thạo các phương tiện kỹ thuật số phục vụ mục đích giao tiếp, truyền thông, kinh doanh trên nền tảng kinh tế số.

- Mục tiêu 6. Phát huy vai trò của thanh niên trong tham gia phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc

+ Hàng năm, 100% thanh niên trong độ tuổi quy định của pháp luật, có đủ năng lực hành vi dân sự sẵn sàng tham gia thực hiện nghĩa vụ quân sự và lực lượng dân quân tự vệ.

+ Đến năm 2030, phần đầu 20% thanh niên trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội được đưa vào quy hoạch lãnh đạo cấp Sở, cấp Phòng và tương đương; phần đầu 15% thanh niên trong các cơ quan Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội đảm nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

+ Hàng năm, 100% tổ chức Đoàn Thanh niên, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam các cấp trên địa bàn tỉnh và các tổ chức khác của thanh niên được thành lập theo quy định của pháp luật phát động phong trào và huy động thanh niên hưởng ứng, tham gia các hoạt động tình nguyện vì cộng đồng, xã hội; phát triển kinh tế - xã hội; khắc phục hậu quả thiên tai, dịch bệnh; bảo vệ môi trường; giữ gìn trật tự, an toàn xã hội, quốc phòng, an ninh quốc gia.

Điều 2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, tổ chức Đảng, chính quyền các cấp.

2. Hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật về thanh niên.

3. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật.

4. Tăng cường cung cấp dịch vụ, hoạt động hỗ trợ thanh niên.

5. Tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác về thanh niên.

6. Nguồn lực đảm bảo thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, giải pháp phát triển thanh niên tỉnh Tiền Giang.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phát triển thanh niên tỉnh Tiền Giang; phối hợp hoàn thiện hệ thống thông tin và chế độ báo cáo thống kê về thanh

niên; kịp thời nắm bắt tình hình và dự báo xu hướng phát triển thanh niên Tiền Giang trong từng giai đoạn cụ thể, làm cơ sở để đánh giá việc thực hiện chính sách, pháp luật đối với thanh niên trên địa bàn tỉnh.

8. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chức đoàn thể và thanh niên.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

Nguồn kinh phí được đảm bảo từ ngân sách nhà nước, nguồn xã hội hóa và nguồn huy động hợp pháp khác.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Tiền Giang Khóa X, Kỳ họp thứ 5 thông qua ngày 08 tháng 7 năm 2022 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- UB. Thường vụ Quốc hội;
- VP. Quốc hội, VP. Chính phủ;
- HĐDT và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ban Công tác đại biểu (UBTVQH);
- Bộ Nội vụ, TW Đoàn TNCS HCM;
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH)
- Cục Hành chính - Quản trị II (VPCP);
- Kiểm toán Nhà nước Khu vực IX;
- Các đ/c UV. BTV Tỉnh ủy;
- UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- ĐB. Quốc hội đơn vị tỉnh Tiền Giang;
- ĐB. HĐND tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành, thị;
- TT. HĐND các xã, phường, thị trấn;
- Trung tâm Tin học và Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Võ Văn Bình